|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| BỘ MÔN  KTMT | MÔN : Quản lý dự án, IT4240 Kì thi: cuối kì 20191  LỚP :…………………………………… MSSV:………….  HỌ VÀ TÊN :…………………………………… STT:…………. | ĐỀ **0001** |
|  | *Thời gian làm bài:* ***30 phút*** *Ngày thi: 14/01/2020*  *Được phép sử dụng tài liệu*  *Không trừ điểm khi trả lời sai. Đáp án phải được ghi vào phần trả lời mới hợp lệ, và nộp lại đề thi.* |  |

Câu Cho dự án với 4 công việc cần thực hiện

**A**

B

C

D

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên công việc | Công việc cần làm trước | Thời gian thực hiện | Ngày có thể bắt đầu sớm | Ngày có thể kết thúc muộn | Liệt kê các ngày làm việc của đường găng sớm nhất |
| A | B | 2 ngày | 6 | 10 |  |
| B |  | 1 ngày | 3 | 5 |  |
| C |  | 3 ngày | 5 | 10 |  |
| D | C, B | 2 ngày | 2 | 9 |  |

1. Hãy điền trực tiếp lên sơ đồ các **ngày bắt đầu**, **ngày kết thúc**, **thời gian thực hiện** vào đúng các ô. Vẽ các **mũi tên** biểu diễn quan hệ phụ thuộc giữa các công việc.
2. Hãy hoàn thành cột **Liệt kê các ngày làm việc của đường găng sớm nhất**. Theo đường găng đó, khả năng hoàn thành sớm nhất của toàn bộ dự án là **ngày thứ bao nhiêu**?

Ngày thứ…………………………………….

Câu Quá trình học môn học Quản lý dự án cũng tương tự như một dự án kéo dài trong 15 tuần. Hãy chỉ ra 1 rủi ro trong việc học môn học này với các thông tin sau:

1. Tên rủi ro: *mô tả ngắn chỉ trong 1 câu*
2. Mô tả rủi ro:
3. Tần xuất xảy ra: *tính theo %*
4. Mức độ nguy hiểm: *tăng dần từ 0 tới 5*
5. Giải pháp xử lý: *phải định lượng, không được dùng các từ ngữ cảm tính*

Bài chữa

**A**

6,7

9,10

2

B

3,3

5,5

1

C

5,7

8,10

3

D

2,3

8,9

2

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên công việc | Công việc cần làm trước | Thời gian thực hiện | Ngày có thể bắt đầu sớm | Ngày có thể kết thúc muộn | Liệt kê các ngày làm việc của đường găng sớm nhất |
| A | B | 2 ngày | 6 | 10 | 6->7 |
| B |  | 1 ngày | 3 | 5 | 3->3 |
| C |  | 3 ngày | 5 | 10 | 5->7 |
| D | C, B | 2 ngày | 2 | 9 | 8->9 |